

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT
KINH DOANH HÀNG NĂM VÀ 03 NĂM GẦN NHẤT
NĂM BÁO CÁO 2016**

1. Giới thiệu tổng quan

Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên khai thác công trình thủy lợi Đắk Nông (sau đây gọi tắt là Công ty) là doanh nghiệp hoạt động công ích có hình thức tổ chức là Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên 100% vốn nhà nước, hạch toán kinh tế độc lập, hoạt động theo luật doanh nghiệp; Công ty được thành lập theo Quyết định số 1937/QĐ-UBND ngày 02/12/2010 của UBND tỉnh Đắk Nông;

Chủ sở hữu của Công ty là Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông. Mô hình tổ chức quản lý của Công ty Chủ tịch kiêm Giám đốc và Kiểm soát viên. Chủ tịch kiêm Giám đốc là đại diện ủy quyền thực hiện các quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu Công ty.

Vốn điều lệ của Công ty: **2.165.379.352.059 đồng** (Bằng chữ: Hai nghìn một trăm sáu mươi lăm tỷ, ba trăm bảy mươi chín triệu, ba trăm năm mươi hai nghìn, không trăm năm mươi chín đồng). Các đơn vị trực thuộc gồm: 03 phòng chức năng, 08 chi nhánh trực thuộc đóng chân tại địa bàn các huyện, thị xã và 01 cụm quản lý công trình trực thuộc Chi nhánh huyện Đắk Glong, 01 Ban quản lý dự án, 01 Xí nghiệp xây dựng công trình; 01 Xí nghiệp dịch vụ.

Công ty được UBND tỉnh thành lập nhiệm vụ chính là quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh phục vụ tốt nhất cho phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, chống xuống cấp và tiết kiệm chi phí sửa chữa, bảo dưỡng cho Nhà nước, bảo đảm an toàn cho công trình, tính mạng, tài sản của nhân dân khu vực gần công trình. Từ nhiệm vụ trên Công ty xây dựng mục tiêu tổng quát trong những năm tới là thực hiện đổi mới toàn diện cơ cấu tổ chức, lãnh đạo tập trung vào các nhiệm vụ then chốt được Ủy ban nhân dân tỉnh giao; tạo động lực phát huy tốt nhất hiệu quả hoạt động, khẳng định vai trò nòng cốt của Công ty đối với lĩnh vực ngành Nông nghiệp và phát triển nông thôn cũng như khẳng định vai trò quan trọng trong sự nghiệp phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

2. Tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển giai đoạn 2013-2015

a. Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch

- Thực hiện sản phẩm công ích: Trong những năm qua, Công ty luôn hoàn thành 100% kế hoạch diện tích tưới, tiêu, cấp nước được UBND tỉnh giao. Tốc độ tăng diện tích bình quân năm sau so với năm trước ước đạt 1,1 lần. Tổng diện



tích tưới, tiêu, cấp nước giai đoạn 2013 -2015 là 102.253,39 ha, trong đó: Năm 2013: 29.487,83 ha; Năm 2014: 36.282,38 ha; Năm 2015: 36.483,18 ha.

- Doanh thu thủy lợi phí thực hiện giai đoạn 2013 -2015 là: 99.675,08 triệu đồng; trong đó: Năm 2013: 28.854,69 triệu đồng; năm 2014: 35.208,99 triệu đồng; năm 2015: 35.611,4 triệu đồng. Kinh phí cấp bù miễn thu thủy lợi phí từ ngân sách nhà nước giai đoạn 2013 - 2015 là 76.973 triệu đồng; đạt 77,22% doanh thu thủy lợi phí Công ty thực hiện. Bên cạnh hoạt động sản xuất kinh doanh chính là cung ứng dịch vụ tưới, tiêu, cấp nước phục vụ sản xuất của người dân trên địa bàn tỉnh. Công ty đã mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh sang lĩnh vực đầu tư xây dựng, cho thuê mặt thoáng...Doanh thu từ hoạt động khác của Công ty đã vượt xa so với kế hoạch đề ra. Tổng doanh thu từ hoạt động xây lắp, cho thuê mặt thoáng giai đoạn 2013-2015 của Công ty đạt 28.383,95 triệu đồng.

- Lợi nhuận trước thuế giai đoạn 2013 – 2015 của Công ty đạt 181,6 triệu đồng, vượt so với kế hoạch đề ra;

- Nộp ngân sách Nhà nước giai đoạn 2013 – 2015: 1.162,6 triệu đồng; vượt so với kế hoạch đề ra.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2013	Thực hiện 2014	Thực hiện 2015	Ước thực hiện 2016
1	Sản phẩm sản xuất chủ yếu					
2	Tổng doanh thu	Tỷ	21,15	25.045	59,15	60
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0	0	0.181	0,2
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	0,018	0,206	0,937	1,3
5	Kim ngạch xuất khẩu	1000USD	0	0	0	0
6	Sản phẩm dịch vụ công ích	Ha	29.487,83	36.282,38	36.438,18	38.435,63
7	Kế hoạch đầu tư phát triển	Tỷ đồng				
	- Nguồn ngân sách	Tỷ đồng				
	- Nguồn vốn vay	Tỷ đồng				
	- Vốn khác	Tỷ đồng				
8	Tổng số lao động	Người	108	119	132	152
9	Tổng quỹ tiền lương	Tỷ đồng	6,139	7,691	9,279	10,73
	- Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	0,679	0,811	0.899	1,032
	- Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	5,46	6,88	8,38	9,7

b. Những thuận lợi và khó khăn

- Thuận lợi: Được sự quan tâm chỉ đạo kịp thời của Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng ủy khối Doanh nghiệp; sự giúp đỡ thường xuyên của các Sở, Ban, Ngành trong tỉnh, cấp ủy, chính quyền tại địa phương, đã thường xuyên giúp đỡ trong việc triển khai tổ chức thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh; sự nỗ lực, khắc phục những khó khăn của tập thể CB, CNV, NLĐ. Ban lãnh đạo Công ty có sự thống nhất trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành tốt mọi nhiệm vụ sản xuất kinh doanh tại Công ty có hiệu quả.

- Khó khăn: Thời tiết trong những năm qua diễn biến bất lợi: Các tháng đầu năm nắng nóng khô hạn kéo dài, dòng chảy cạn kiệt; mùa mưa hàng năm đến muộn và kết thúc sớm, lượng mưa thiếu hụt so với trung bình nhiều năm; thời điểm cuối năm do chịu tác động của ELNino, thời tiết khô hanh, không mưa kéo dài, trữ lượng các sông suối hồ đập có xu hướng giảm nhanh ngay từ đầu thời vụ sản xuất Đông Xuân gây khó khăn rất nhiều cho Công ty trong công tác tưới, tiêu, cấp nước phục vụ sản xuất nông nghiệp cho người dân.

Do đặc điểm địa hình, địa chất, tính chất đầu tư thủy lợi trước đây chưa hoàn chỉnh hệ thống kênh mương công trình thủy lợi thường xuyên bị bồi lấp tắc nghẽn dòng chảy. Hệ thống thiết bị đóng mở, vận hành bị hư hỏng nhiều và gặp khó khăn trong công tác sửa chữa, khắc phục và thay thế. Thêm vào đó nhu cầu tưới từ các công trình thủy lợi vượt năng lực thiết kế cơ cấu cây trồng, mùa vụ thường xuyên biến động.

Từ khi thành lập cho đến nay, trụ sở làm việc các đơn vị trực thuộc vẫn chưa có, còn phải thuê mượn. CB, CNV, NLĐ đang làm việc trong môi trường chật hẹp, bên cạnh đó máy móc thiết bị làm việc còn thiếu, các Chi nhánh trực thuộc nằm rải rác trên các huyện, thị xã nên việc chỉ đạo điều hành công tác chuyên môn gặp nhiều khó khăn.

Kinh phí cấp bù miễn thủy lợi phí hàng năm thường chậm vào cuối năm và kéo dài sang năm sau, do đó Công ty gặp khó khăn về kinh phí để thực hiện duy tu sửa chữa, hay chi trả lương cho người lao động.

Công ty bước đầu mở rộng hoạt động sản xuất kinh sang lĩnh vực đầu tư xây dựng, tuy nhiên do còn thiếu kinh nghiệm trong quản lý chỉ chỉ xây dựng nên hiệu quả từ hoạt động này mang lại là chưa cao.

c. Mục tiêu và phương hướng phát triển trong thời gian tới

- Thiết lập được cơ cấu tổ chức hợp lý hơn, cơ chế phối hợp hoạt động giữa các đơn vị trực thuộc và các cá nhân trong Công ty tốt hơn;

- Thiết lập được cơ cấu về nguồn nhân lực hợp lý, đủ mạnh về cả số lượng và năng lực trình độ chuyên môn, đáp ứng yêu cầu nhiệm đặt ra;

- Thiết lập được cơ cấu tài chính đủ mạnh, tăng doanh thu, giảm chi phí nâng cao hiệu quả nguồn kinh phí hỗ trợ từ ngân sách; đảm bảo hoạt động tài chính chặt chẽ, ổn định

- Thiết lập cơ chế quản lý tài sản được Nhà nước giao tốt nhất; đảm bảo hạn chế mức hư hỏng, xuống cấp đến mức thấp nhất của hệ thống các công trình thủy lợi, phát huy tối đa năng lực phục vụ, hiệu quả khai thác;

- Thiết lập cơ chế, chính sách đảm bảo Công ty, hoạt động hiệu quả nhất, đồng thời tạo động lực khuyến khích, thu hút người lao động có năng lực, trình độ chuyên môn, nâng cao hiệu suất và chất lượng công việc.

Trên đây là báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hằng năm và 03 năm gần nhất của Công ty TNHH MTV Khai thác CTTL Đắc Nông./

Nơi nhận:

- Sở Kế hoạch và đầu tư;
- Ban Giám đốc;
- Kiểm soát viên;
- Lưu: VT, KHTC.



Hoàng Trung Thơ